

Số: 01 /2008/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về một số giải pháp chủ yếu điều hành kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2008**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2008/NQ-CP ngày 09/01/2008 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2008;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2008 (kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm kế hoạch và năm ngân sách 2008.

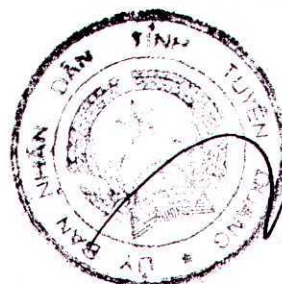
Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- T.T Tỉnh ủy;
- T.T HĐND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBNDTTQ, các Đoàn thể;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trưởng, Phó các phòng, các CV;
- Lưu: VT (Ha.200).

Báo cáo

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Quang

QUY ĐỊNH

**Về một số giải pháp chủ yếu điều hành kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2008**
(kèm theo Quyết định số 01/2008/QĐ-UBND ngày 22/01/2008 của UBND tỉnh)

**A. ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ,
PHẦN ĐẦU ĐẠT TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG GDP TRÊN 14%**

**I. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, tăng tỷ trọng công nghiệp
trong GDP của tỉnh**

1. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp; rà soát năng lực các chủ đầu tư, thay thế các chủ đầu tư không đủ năng lực; thu hút các nhà đầu tư có năng lực thực hiện các dự án đầu tư; chú trọng thu hút đầu tư các dự án công nghiệp chế biến, vật liệu xây dựng (gạch men, gạch ốp lát...), cơ khí, lắp ráp, sản xuất hàng tiêu dùng (dày da, may mặc, đồ gia dụng...).

2. Trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư, yêu cầu các nhà đầu tư thực hiện đúng cam kết tiến độ dự án.

Các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tập trung công tác giải phóng mặt bằng; giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính liên quan đến việc đầu tư dự án.

3. Tập trung đầu tư một số công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu và các khu tái định cư của Khu công nghiệp Long Bình An.

Ban Quản lý Cụm các Khu Công nghiệp - dịch vụ - đô thị Long Bình An đánh giá tình hình, tiến độ xây dựng Khu công nghiệp Long Bình An; đề xuất các giải pháp trong thời gian tới, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 3 năm 2008.

4. Hoàn thành quy hoạch chi tiết các cụm, điểm công nghiệp tại các huyện, thị xã.

5. Hàng tháng, Sở Công nghiệp phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các ngành liên quan giao ban với các chủ dự án, doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm công nghiệp, sản phẩm xuất khẩu, phần đầu đạt và vượt kế hoạch.

6. Sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh uỷ; Quy hoạch phát triển công nghiệp đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Đề án phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề.

II. Chuyển mạnh nông, lâm nghiệp sang sản xuất hàng hoá

1. Chuyển dịch mạnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh trồng các nông sản hàng hoá và xuất khẩu; chuyển đổi diện tích trồng lúa, ngô không hiệu quả sang trồng lạc, đậu tương, cây trồng có giá trị kinh tế hoặc nuôi trồng thủy sản.

2. Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc cung ứng giống, vật tư nông lâm nghiệp bảo đảm chất lượng; chỉ đạo thâm canh, bảo đảm thời vụ, quy trình kỹ thuật, phấn đấu năng suất lúa bình quân đạt trên 58,4 tạ/ha, năng suất ngô bình quân đạt trên 42,7 tạ/ha.

3. Thâm canh tốt diện tích chè, mía để đạt năng suất cao, bảo đảm nguyên liệu cho các nhà máy chế biến.

4. Tập trung thực hiện quy hoạch phát triển lâm nghiệp, quy hoạch phân 3 loại rừng; triển khai giao đất, cho thuê đất để trồng rừng; phát triển vùng nguyên liệu nhà máy giấy và bột giấy An Hòa, các nhà máy chế biến lâm sản của tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng Đề án giao rừng, cho thuê rừng giai đoạn 2008-2010, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 3/2008; đề xuất cụ thể với Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg ngày 10/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển rừng sản xuất giai đoạn 2007-2010.

5. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, các lâm trường, dự án chỉ đạo sản xuất đủ cây giống và chuẩn bị tốt các điều kiện để hoàn thành kế hoạch năm 2008 trồng 11.500 ha rừng, trong đó trồng 9.000 ha rừng sản xuất.

6. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kiểm lâm, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

7. Thực hiện tốt việc phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Tỉnh uỷ và Nghị quyết của HĐND tỉnh về biện pháp giải quyết tồn tại, tháo gỡ khó khăn trong chăn nuôi bò sữa, bò thịt Brahman. Tiếp tục thực hiện bình tuyển, chọn lọc nhân giống đàn trâu và các dự án phát triển bò thịt.

Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển thủy sản đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; phát triển thủy sản hồ thủy điện Tuyên Quang; tiếp tục đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp Trại cá Hoàng Khai.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã căn cứ nguồn vốn được phân cấp, chủ động đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn gắn với quy hoạch, sắp xếp dân cư nông thôn; hỗ trợ đầu tư một số công trình giao thông liên xã, đập thủy lợi đầu mối, các tuyến kênh chính, công trình cấp nước sinh hoạt tập trung; chợ đầu mối, cơ sở bảo quản, phơi sấy, sơ chế nông lâm sản.

9. Trợ giá giống lúa lai, ngô lai cho nhân dân tại các xã thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II; hộ nghèo tại các xã hoàn thành cơ bản mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn I.

Ban Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư đánh giá tình hình thực hiện chính sách trợ giá, trợ cước; đề xuất biện pháp thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong quý II/2008.

10. Hoàn thành phê duyệt quy hoạch phát triển làng nghề nông thôn đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

11. Thực hiện tốt kế hoạch định canh định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số và di chuyển dân cư ở vùng rừng phòng hộ xung yếu, vùng thiên tai nguy hiểm; chủ yếu bố trí hình thức xen ghép; trường hợp thực sự cần thiết thì mới bố trí theo hình thức di chuyển tập trung, nhưng phải bảo đảm các điều kiện về đất sản xuất, đất ở, nước sinh hoạt, nước sản xuất.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ:

- Hướng dẫn thực hiện miễn giảm thủy lợi phí theo Nghị định số 154/2007/NĐ-CP ngày 15/10/2007 của Chính phủ.

- Nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; bãi bỏ hoặc thay thế Quy định về mức thu, công tác quản lý, sử dụng thủy lợi phí, tiền nước cho phù hợp với quy định hiện hành, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong quý II/2008.

III. Phát triển mạnh thương mại, du lịch, dịch vụ

1. Lập kế hoạch xây dựng, đăng ký và quảng bá thương hiệu cho một số sản phẩm hàng hoá của tỉnh (bột barit, caolan-fespat, xi măng, chè...).

2. Thực hiện tốt quy hoạch hệ thống chợ, quy hoạch mạng lưới cửa hàng xăng dầu. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chủ động huy động các thành phần kinh tế đầu tư, quản lý, khai thác các chợ theo quy hoạch.

Thực hiện các giải pháp và hoàn thiện các thủ tục, đơn đốc chủ đầu tư khẩn trương xây dựng trung tâm thương mại tại thị xã Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang lập quy hoạch phát triển dịch vụ trên địa bàn thị xã, trình duyệt theo quy định.

3. Ngành Tài chính, Thương mại, Quản lý thị trường thường xuyên theo dõi sát diễn biến giá cả hàng hoá, kịp thời có biện pháp bảo đảm bình ổn giá cả; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng để tăng giá hàng hoá trái quy định của nhà nước. Chỉ đạo, kiểm tra việc niêm yết công khai giá các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, thuốc chữa bệnh, các mặt hàng trợ giá, trợ cước...

4. Đẩy mạnh mở rộng thị trường xuất khẩu; ngoài việc mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm hiện nay (chè, bột ba rít, giấy), đẩy mạnh phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu mà tỉnh có lợi thế.

5. Tập trung thực hiện quy hoạch phát triển du lịch đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; hoàn thành phê duyệt quy hoạch để thu hút đầu tư vào Khu du lịch lịch sử, văn hoá và sinh thái Tân Trào, Khu du lịch sinh thái Na Hang và các điểm du lịch theo quy hoạch; đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm.

6. Tổ chức Tuần văn hoá - du lịch năm 2008 và các hoạt động xúc tiến, tuyên truyền, quảng bá về du lịch Tuyên Quang. Tổ chức các tuyến du lịch nội tỉnh, gắn kết với các tua, tuyến du lịch liên tỉnh và nước ngoài.

7. Sở Thương mại và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thực hiện các biện pháp khuyến khích, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thương mại và Du lịch hướng dẫn thành lập doanh nghiệp lữ hành du lịch.

9. Sở Thương mại và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh phát triển du lịch giai đoạn 2006-2010; Quy hoạch phát triển du lịch đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 5/2008.

10. Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thương mại và Du lịch, Giao thông Vận tải, Bưu chính Viễn thông, Chi nhánh Ngân hàng nhà nước và các ngành liên quan chủ động thực hiện các giải pháp để đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, chất lượng nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và tiêu dùng.

B. ĐẨY MẠNH THU HÚT ĐẦU TƯ; NÂNG CAO HIỆU QUẢ VỐN ĐẦU TƯ; PHÁT TRIỂN CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ

I. Đẩy mạnh thu hút đầu tư

1. Khẩn trương hoàn thành phê duyệt các quy hoạch: Quy hoạch bảo vệ môi trường đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Quy hoạch khai thác tài nguyên nước giai đoạn 2007-2015; Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội các huyện, thị xã; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã.

2. Tổ chức thực hiện tốt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020 và quy hoạch các ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tập trung đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình để cơ bản hoàn thành trong quý II năm 2008.

Các huyện, thị xã sử dụng tối thiểu 10% số thu tiền sử dụng đất để thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính, quy hoạch, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4. Thực hiện tốt chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư đã ban hành; công bố danh mục dự án gọi vốn đầu tư.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan đánh giá tình hình thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; đề xuất điều chỉnh, bổ sung chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 8/2008.

5. Các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chủ động xây dựng các dự án kinh tế để kêu gọi đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư thực hiện các dự án, tập trung công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết nhanh chóng, thuận tiện các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, kinh doanh.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành liên quan triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính liên thông trong việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Lập kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2008 và kế hoạch chi tiết tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 3/2008.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng dự án và chủ động đề nghị với các Bộ, Ngành trung ương, các tổ chức quốc tế để vận động nguồn vốn qua Bộ, Ngành trung ương, vốn ODA, vốn viện trợ...

- Xây dựng đề án thành lập Trung tâm xúc tiến đầu tư, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 3/2008.

II. Tăng cường quản lý đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư

1. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm: Trung tâm Hội nghị tỉnh, Bảo tàng tỉnh, các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu công nghiệp Long Bình An; các công trình sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, các cụm công trình thủy lợi; các dự án giao thông, trong đó tập trung hoàn thành đầu tư Quốc lộ 2 (đoạn tránh thị xã Tuyên Quang), Quốc lộ 37 (đoạn Bình Thuận - suối khoáng Mỹ Lâm), Quốc lộ 37 (đoạn Đèo Khế - thị xã Tuyên Quang), cầu Tân Hà...; khởi công xây dựng Quảng trường tỉnh, cầu Tứ Quận...

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, các chủ đầu tư xây dựng công trình thực hiện nghiêm các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; quản lý chất lượng công trình xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; quy định về đấu thầu; Quyết định số 38/2007/QĐ-UBND ngày 08/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Đối với các công trình khởi công mới, chỉ khởi công xây dựng công trình khi hoàn thành giải phóng mặt bằng.

Người quyết định đầu tư chỉ giao cho đơn vị có năng lực, có đủ điều kiện làm chủ đầu tư xây dựng công trình.

3. Các chủ đầu tư xây dựng công trình phải kịp thời hoàn thiện thủ tục đề cấp phát, thanh toán vốn đầu tư theo quy định.

Kho bạc nhà nước Tuyên Quang, Kho bạc nhà nước các huyện cấp phát, thanh toán vốn đầu tư bảo đảm kịp thời, đúng quy định, không để xảy ra chậm trễ, gây phiền hà.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước Tuyên Quang thường xuyên rà soát tiến độ từng công trình, kịp thời trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh vốn từ công trình thi công chậm, công trình chậm cấp phát, thanh toán vốn để bố trí vốn cho các công trình có tiến độ nhanh.

4. Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, các chủ đầu tư xây dựng công trình phải thực hiện đúng trình tự, thời gian lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình theo Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007, Thông tư số 98/2007/TT-BTC ngày 09/8/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và các quy định liên quan.

5. Thực hiện nghiêm việc xử phạt vi phạm hợp đồng đối với các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công xây dựng công trình chậm tiến độ theo hợp đồng; xử phạt vi phạm hành chính chủ đầu tư xây dựng công trình chậm nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành, chậm quyết toán vốn đầu tư theo quy định của pháp luật.

6. Vốn đầu tư xây dựng từ nguồn thu tiền sử dụng đất được để lại cho ngân sách huyện, thị xã đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có kế hoạch bố trí đầu tư theo từng đầu điểm ngay từ đầu năm và tổ chức thực hiện đầu tư tương ứng với tiến độ thu, bảo đảm đúng mục đích, không bố trí công trình dàn trải; ưu tiên thanh toán vốn cho các công trình đã hoàn thành và bố trí đầu tư hoàn thành dứt điểm các công trình chuyển tiếp.

Đối với nguồn vốn phân cấp cho các huyện, thị xã theo Quyết định số 27/2007/QĐ-UBND ngày 20/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo danh mục công trình được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

7. Tập trung tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 148/2007/QĐ-TTg ngày 10/9/2007 phê duyệt Dự án "Điều chỉnh, bổ sung định hướng đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng căn cứ cách mạng tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010" theo đúng kế hoạch; lồng ghép các nguồn vốn khác để bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo.

8. Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang khẩn trương quy hoạch chi tiết và chỉnh trang đô thị, nâng cấp cơ sở hạ tầng của thị xã Tuyên Quang để đạt tiêu chí đô thị loại III.

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các ngành liên quan xây dựng Đề án phát triển thị xã Tuyên Quang thành đô thị loại III, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 02/2008.

9. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã lập quy hoạch chung xây dựng huyện lỵ Yên Sơn; điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Na Hang; lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh.

10. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã khẩn trương thực hiện trình tự lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết các phân khu chức năng của các thị trấn, trung tâm cụm xã, trung tâm xã theo thẩm quyền phân cấp.

III. Phát triển các thành phần kinh tế

1. Thực hiện có hiệu quả đề án phát triển doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Các cấp, các ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm tạo điều kiện để đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân, không hạn chế quy mô trong mọi ngành nghề, lĩnh vực, địa bàn; rà soát, sửa đổi hoặc bãi bỏ các văn bản đã ban hành nhằm xoá bỏ mọi phân biệt đối xử, bảo đảm sự bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển.

Ban sắp xếp các nông lâm trường hoàn thành Phương án đổi mới, sắp xếp các lâm trường, công ty chè của tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số 284/2005/QĐ-TTg ngày 07/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ; hoàn thành sắp xếp các lâm trường; cổ phần hoá Công ty chè Mỹ Lâm, Tân Trào, Sông Lô.

Ban chỉ đạo đổi mới và phát triển doanh nghiệp tỉnh khẩn trương thực hiện Phương án sắp xếp, đổi mới công ty nhà nước thuộc tỉnh giai đoạn 2007-2010 được phê duyệt tại Quyết định số 751/QĐ-TTg ngày 15/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ; cổ phần hoá 03 công ty nhà nước (Công ty phát triển công nghiệp, Công ty Giống vật tư nông lâm nghiệp, Xí nghiệp In).

2. Thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính đối với thực hiện quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp.

3. Tập trung thực hiện Đề án củng cố, đổi mới và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã; tăng cường vai trò của hợp tác xã trong việc thực hiện các dịch vụ sản xuất, tiêu thụ nông lâm sản cho nhân dân.

C. ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

I. Về thu ngân sách nhà nước

1. Căn cứ dự toán thu ngân sách được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn để giao chỉ tiêu thu cho xã, phường, thị trấn và đơn vị trực thuộc bảo đảm dự toán thu không được thấp hơn tổng số thu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; đồng thời phấn đấu thu vượt trên 5% so với dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Ngành Thuế, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thường xuyên theo dõi tiến độ thu, phân tích kết quả thu và thực hiện biện pháp thu đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật.

3. Tăng cường tuyên truyền pháp luật về thuế, nhất là Luật Quản lý thuế và các văn bản pháp luật liên quan; giải đáp, hỗ trợ kịp thời những vướng mắc của người nộp thuế. Tuyên dương kịp thời các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt chính sách, pháp luật thuế.

4. Đối với các khoản thu liên quan đến đất, kịp thời giải quyết các thủ tục theo quy định để tổ chức thu tiền sử dụng; giải quyết nhanh các thủ tục chuyển nhượng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng.

5. Ngành Tài chính, ngành Thuế, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã hướng dẫn, đôn đốc thực hiện tốt Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.

Sở Tài chính, Cục Thuế hướng dẫn cụ thể việc quản lý thu, chi các khoản phí, lệ phí được để lại cơ sở; tổ chức đánh giá công tác tổ chức thu, quản lý phí, lệ phí trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình cải cách hành chính ngành thuế; thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” tại Cục Thuế, các Chi cục Thuế.

II. Về chi ngân sách nhà nước

1. Căn cứ Quyết định số 46/2006/QĐ-UBND ngày 21/8/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2007, áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2007-2010 và các nhiệm vụ chi bổ sung có mục tiêu, các đơn vị dự toán, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã bố trí nguồn chi bảo đảm thực hiện các chính sách, chế độ theo quy định và thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trên địa bàn.

2. Sở Tài chính hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách năm 2008, trong đó phải hướng dẫn cụ thể việc thực hiện một số chính sách, chế độ mới (thực hiện cải cách tiền lương; mua Bảo hiểm y tế cho Cựu chiến binh; thực hiện chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ; thực hiện kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2000 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; kinh phí thực hiện nâng mức phụ cấp cán bộ Y tế thôn bản...).

3. Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện chế độ tự chủ, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Khuyến khích các đơn vị sự nghiệp khai thác nguồn thu để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

4. Các khoản chi nghiệp vụ, khoản chi không thực hiện tự chủ đã giao trong dự toán năm 2008, nếu thực hiện không hết, cơ quan Tài chính có trách nhiệm thu hồi về ngân sách Nhà nước theo quy định.

5. Các huyện, thị xã, chủ động sử dụng nguồn dự phòng cho các nhu cầu chi đột xuất trên địa bàn (thiên tai, dịch bệnh...).

6. Trường hợp số thu ngân sách cấp huyện, xã được hưởng theo phân cấp không đạt dự toán, Ủy ban nhân dân huyện, xã xây dựng phương án điều chỉnh giảm chi tương ứng, tập trung cắt giảm hoặc giãn, hoãn những nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết để báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; báo cáo Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Việc đấu thầu, mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn các chương trình mục tiêu quốc gia) theo dự toán đã được giao, phải hoàn thành trước ngày 30/10/2008; trường hợp vì lý do khách quan mà không thực hiện bảo đảm thời hạn trên, các cơ quan, đơn vị phải báo cáo và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Trường hợp vì lý do khách quan phải điều chỉnh dự toán ngân sách, kế hoạch các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2008 đã được giao đầu năm hoặc được bổ sung, các đơn vị phải lập văn bản, gửi Sở Tài chính (đối với chi ngân sách), Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với chương trình mục tiêu quốc gia) trước ngày 10/11/2008; giao Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, kiểm tra, thẩm định và báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20/11/2008. Sau thời hạn trên, Ủy ban nhân dân tỉnh không xem xét giải quyết đề nghị của đơn vị.

9. Sở Tài chính khẩn trương trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thực hiện trên địa bàn tỉnh về quản lý, sử dụng ô tô; về mức chi chế độ công tác phí, tổ chức hội nghị, tiếp khách theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

10. Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng và thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước:

Các đơn vị dự toán, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm.

Ngành Tài chính, các đơn vị dự toán, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện nghiêm Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

11. Nguồn thu xổ số kiến thiết trên địa bàn không đưa vào cân đối thu, chi ngân sách; tập trung sử dụng để đầu tư các công trình giáo dục, y tế.

12. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tăng cường đôn đốc thu hồi nợ Quỹ Hỗ trợ đầu tư phát triển của tỉnh; đối với một số khoản nợ không có khả năng thu hồi, hoàn chỉnh đầy đủ hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, trình cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

13. Chương trình 134:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện căn cứ dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình 134, chủ động phân bổ theo các mục tiêu cho các xã trên địa bàn và chỉ đạo thực hiện, bảo đảm đúng mục tiêu theo Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ; ưu tiên bố trí vốn để bảo đảm về điều kiện phát triển sản xuất, đời sống của nhân dân và xoá nhà tạm cho hộ nghèo theo Đề án đã ban hành; thanh toán, quyết toán vốn theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

14. Chương trình 135:

Ủy ban nhân dân các huyện căn cứ dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và nguyên tắc, tiêu chí do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, tiến hành phân bổ vốn cho các công trình, các mục tiêu đầu tư tại các xã, thôn.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện tập trung chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện thủ tục cần thiết để khởi công xây dựng công trình và cấp phát, thanh toán vốn, không để xảy ra tình trạng chậm tiến độ giải ngân vốn.

D. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Thực hiện tốt Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh uỷ về phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đến năm 2010; tập trung rà soát, đánh giá, xếp loại đối với giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; tổ chức thi tuyển giáo viên; không bố trí giáo viên không đạt chuẩn nghề nghiệp đứng lớp. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; nâng cao đạo đức nhà giáo. Tăng cường quản lý học sinh, hạn chế học sinh bỏ học; kiên quyết không để tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp. Thực hiện tốt việc phân luồng học sinh và kế hoạch đào tạo nghề.

2. Hoàn thành phê duyệt quy hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính rà soát, đôn đốc thực hiện kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo năm 2008; kịp thời báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp thực hiện để bảo đảm phù hợp với Quyết định số 07/2008/QĐ-TTg ngày 10/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo đến năm 2010.

4. Sở Giáo dục và đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các ngành liên quan chủ động xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về *phát triển giáo dục và khoa học, khoa học và công nghệ gắn với vấn đề xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế*, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Xây dựng chính sách khuyến khích xã hội hoá giáo dục, đào tạo; Đề án thí điểm xã hội hoá một số trường đào tạo, dạy nghề và các trường phổ thông công lập có thu trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 9/2008.

- Xây dựng Đề án thành lập Trường đại học cộng đồng Tuyên Quang, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 5/2008.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã lập kế hoạch đầu tư hệ thống trường, lớp, cơ sở vật chất ngành giáo dục; sắp xếp thứ tự ưu tiên để làm căn cứ huy động vốn và bố trí vốn đầu tư trong kế hoạch hàng năm bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo.

5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ các quy định của nhà nước để xây dựng mức thu, công tác quản lý, sử dụng học phí, đóng góp xây dựng trường học trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 4/2008.

6. Tiếp tục thực hiện các Quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án trong lĩnh vực văn hoá, xã hội đã phê duyệt (Quy hoạch phát triển sự nghiệp y tế; Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hoá - thông tin; Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hoá thông tin cơ sở; dự án bảo tồn phát huy giá trị văn hoá các dân tộc thiểu số; Quy hoạch phát triển sự nghiệp Phát thanh - truyền hình; Quy hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao; Chương trình Lao động việc làm; Chương trình giảm nghèo đến; Đề án xoá nhà ở tạm nhưng bị dột nát cho hộ nghèo).

7. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng y tế; thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ y tế; thu hút, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ y tế; đẩy mạnh xã hội hoá y tế. Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, không để bệnh dịch xảy ra trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS, chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm.

8. Đẩy nhanh tiến độ phục hồi, tôn tạo di tích lịch sử cách mạng và kháng chiến, trọng tâm là khu di tích Văn phòng Chính phủ, khu di tích Ban thường trực Quốc hội, di tích thành nhà Mạc...

9. Sở Văn hoá Thông tin chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan:

- Xây dựng Đề án thành lập cơ sở đào tạo Văn hoá - Nghệ thuật tỉnh Tuyên Quang, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 3/2008.

- Dự thảo Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 3/2008.

- Xây dựng chính sách khuyến khích xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thông tin, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 4/2008.

- Dự thảo Quy định phân cấp quản lý, bảo vệ di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 5/2008.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh khẩn trương thực hiện Đề án tiếp sóng chương trình VTV2; Dự án mở rộng mạng phủ sóng phát thanh các chương trình văn hóa - xã hội và các chương trình bằng tiếng dân tộc - tỉnh Tuyên

Quang giai đoạn 2007- 2008; Đề án tách kênh truyền hình địa phương của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

11. Sở Xây dựng khẩn trương Quy hoạch xây dựng Khu Liên hợp thể thao; Sở Thể dục Thể thao xây dựng Đề án thành lập Trung tâm thi đấu và dịch vụ thể dục thể thao, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 6/2008.

11. Trường Trung cấp nghề đẩy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở vật chất để nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo nghề.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện khẩn trương tổ chức hoạt động của trung tâm đào tạo nghề cấp huyện; đẩy mạnh công tác định hướng, tư vấn, giới thiệu việc làm; phát triển ngành nghề thủ công nghiệp, dịch vụ, du lịch...

12. Sở Lao động Thương binh và Xã hội thực hiện các biện pháp mở rộng thị trường xuất khẩu lao động; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục định hướng để hoàn thành kế hoạch xuất khẩu lao động .

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội sơ kết, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 18/5/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc uỷ thác cho vay xuất khẩu lao động từ Quỹ Hỗ trợ Đầu tư phát triển của tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 6/2008.

13. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng tiêu chí xác định hộ nghèo bảo đảm chính xác, hiệu quả, thực chất.

14. Thực hiện tốt các chính sách đối với thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội; tiếp tục nâng cấp một số nghĩa trang liệt sỹ, xây dựng nhà bia ghi tên liệt sỹ tại các xã, phường, thị trấn. Triển khai kế hoạch, biện pháp, chính sách phòng, chống ma túy phù hợp, hiệu quả; tạo ra phong trào sâu rộng trong toàn xã hội về phòng chống ma túy, hạn chế thấp nhất phát sinh người nghiện và tái nghiện ma túy.

E. ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH; TĂNG CƯỜNG PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ

I. Đẩy mạnh cải cách hành chính

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2006 - 2010.

2. Căn cứ chỉ đạo của Trung ương, sắp xếp lại một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Rà soát, kiểm tra các văn bản đã ban hành để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những văn bản không phù hợp hoặc trái với quy định của pháp luật. Tiếp tục phân cấp mạnh, đồng bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước; quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác cán bộ; thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ; rà soát, củng cố, luân chuyển, bố trí sắp xếp hợp lý và đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ. Thực hiện tốt cơ chế thu hút cán bộ khoa học công nghệ và hỗ trợ cán bộ của tỉnh đi đào tạo nâng cao trình độ.

5. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực. Khẩn trương rà soát các thủ tục hành chính; kiên quyết loại bỏ ngay các thủ tục, giấy tờ không cần thiết, không đúng quy định.

Các ngành theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm sơ kết thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận đầu tư, đăng ký kinh doanh, quản lý đầu tư và xây dựng, đất đai, hộ tịch, hộ khẩu, công chứng, thu nộp thuế..., đề ra giải pháp để thực hiện có hiệu quả, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án Đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010; Quy chế thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước.

6. Các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước theo kế hoạch đã ban hành.

7. Nâng cao hiệu quả quản lý đơn vị hành chính; triển khai Đề án điều chỉnh địa giới hành chính thị xã Tuyên Quang; xây dựng Đề án chia tách và thành lập huyện mới.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp, các ngành, không để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý địa bàn, nhất là các hoạt động khoáng sản, lâm sản, trật tự an toàn xã hội...

II. Tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí

1. Triển khai thực hiện đồng bộ Chương trình hành động của Tỉnh uỷ và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện Luật phòng chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Thực hiện phân bổ dự toán chi thường xuyên, vốn đầu tư theo tiêu chí, định mức đã ban hành. Tiếp tục hoàn thiện một số quy định theo hướng minh bạch, tăng cường phân cấp gắn với trách nhiệm, quyền hạn trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, quản lý đầu tư xây dựng, quản lý đất đai...

4. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nhất là ở cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch các hoạt động kinh tế, đầu tư xây dựng, tài chính ở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã hội trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung lĩnh vực tài chính, đầu tư xây dựng, tài sản công, khoáng sản, đất đai...; kịp thời điều tra, xét xử các hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí theo quy định.

6. Thực hiện nghiêm việc kê khai khai tài sản đối với công chức, viên chức và cán bộ quản trị doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật.

III. Chú trọng công tác tư pháp, thanh tra

1. Sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh uỷ về thực hiện cải cách tư pháp giai đoạn 2006-2010.

2. Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng biên tập tài liệu phổ biến, tuyên truyền văn bản pháp luật theo hướng dễ hiểu, dễ vận dụng, tập trung những vấn đề liên quan trực tiếp đến nhân dân địa phương.

Sơ kết thực hiện Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật từ giai đoạn 2003-2007; triển khai Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật từ giai đoạn 2008 - 2012.

3. Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản. Căn cứ Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2008, các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo phải chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm chất lượng, tiến độ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng trình tự quy định.

4. Các cấp, các ngành tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chú trọng giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng, kéo dài. Thực hiện thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch ban hành gắn với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

F. GIỮ VỮNG QUỐC PHÒNG, AN NINH

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các cấp, các ngành liên quan thực hiện hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân; tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Tuyên Quang, diễn tập khu vực phòng thủ thị xã Tuyên Quang và các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2008.

2. Công an tỉnh phối hợp với chính quyền các cấp thực hiện tốt công tác quản lý địa bàn, nắm chắc cơ sở, kịp thời phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh. Thực hiện tốt chương trình quốc gia phòng chống tội phạm; phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Ban An toàn giao thông phối hợp với chính quyền các cấp, các ngành liên quan thực hiện đồng bộ các giải pháp theo Nghị quyết số 32/200/NQ-CP của Chính phủ; thực hiện các biện pháp quản lý chặt chẽ hành lang giao thông, xử lý các điểm đen về tai nạn giao thông; phân đầu giảm tai nạn giao thông vững chắc.

G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh uỷ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chương trình công tác của Uỷ ban nhân dân tỉnh năm 2008 và quy định này, yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng Ban, Ngành, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực, địa bàn:

- Chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, các giải pháp cụ thể, quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công người chịu trách nhiệm từng phần việc.

- Phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tăng cường kiểm tra cơ sở, phát hiện và giải quyết kịp thời những phát sinh vướng mắc thuộc thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo và đề xuất với UBND tỉnh.

- Định kỳ (hàng quý, 6 tháng và cả năm), chủ động kiểm điểm tình hình thực hiện Quy định này thuộc trách nhiệm của đơn vị mình, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế theo dõi, đôn đốc việc thực hiện quy định này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ (hàng quý, 6 tháng và cả năm) báo cáo và đề xuất, kiến nghị với Uỷ ban nhân dân tỉnh để kịp thời chỉ đạo các giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2008./.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Quang